

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 GIRLS TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Naidoo Dhya	0	5
BLACK	Joyi Imkhitha	1	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nf6	42		
3	Nc3	e6	43		
4	a3	Bd6	44		
5	Bg3	O-O	45		
6	Nf3	c5	46		
7	e3	a6	47		
8	Ne5	Qc7	48		
9	f4	Nbd7	49		
10	Be2	Rb8	50		
11	a4	c4	51		
12	O-O	b5	52		
13	axb5	axb5	53		
14	Bf3	b4	54		
15	Ne2	Bb7	55		
16	Bh4	Ne4	56		
17	Ng3	Nd6	57		
18	Nxe4	dxe4	58		
19	Be2	Bxe5	59		
20	dxe5	Nd5	60		
21	Qd4	Rfc8	61		
22	Rfd1	Qc6	62		
23	Ka5	Kc7	63		
24	f5	Kcc8	64		
25	fxe6	fxe6	65		
26	Bg4	Ka8	66		
27	Ka1	Rxa5	67		
28	Kxa5	Rf8	68		
29	Rc5	Qa6	69		
30	h3	c3	70		
31	bxc3	bxc3	71		
32	Qxe4	Nxe3	72		
33	Qxe3	Qf1+	73		
34	Khz	Qxg2#	74		
35	O-O		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

Board 1 SAJCC 2025 03-04-2025

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 71

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dhaya Naidoo	0	5
BLACK	Imkhitha Joyi	1	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nf6	42		
3	Nc3	e6	43		
4	a3	Bd6	44		
5	Bg3	O-O	45		
6	Nf3	c5	46		
7	e3	a6	47		
8	Ne5	Qc7	48		
9	f4	Nbd7	49		
10	Be2	Rb8	50		
11	a4	c4	51		
12	O-O	b5	52		
13	axb5	axb5	53		
14	Bf3	b4	54		
15	Ne2	Bb7	55		
16	Bh4	Ne4	56		
17	Ng3	Nd6	57		
18	Nxe4	dxe4	58		
19	Be2	Bxe5	59		
20	dxe5	Nd5	60		
21	Qd4	Rfc8	61		
22	Rfd1	Qc6	62		
23	Rd5	Rc7	63		
24	f5	Rc8	64		
25	fxe6	fxe6	65		
26	Bg4	Ka8	66		
27	Ka1	Rxa5	67		
28	Kxa5	Rf8	68		
29	Rc5	Qa6	69		
30	h3	c3	70		
31	bxc3	bxc3	71		
32	Qxe4	Nxe3	72		
33	Qxe3	Qf1+	73		
34	Khz	Qxg2#	74		
35	O-O		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1/2	5
BLACK	Kajol Waidoo	1/2	

1	e4	c6	41	Gxh4	Kd7
2	d4	d5	42	Bg5	f6
3	e5	c5	43	Bxh6	fxc5
4	dxcs	Nc6	44	fxe5	Ke7
5	Bb5	e6	45	Kf4	Kf1
6	b4	Bd7	46	Kg5	a5
7	Bxc6	Bxc6	47	Kf4	Ba6
8	Nf3	Ne7	48	Ke3	Bb5
9	Bg5	Qe6	49	Kd4	Be2
10	O-O	Ng6	50	Bd2	Bxh5
11	Re1	b6	51	Bxa5	Be2
12	Qd4	h6	52	Bb4	Bb5
13	Bh4	Bxc5	53	Kdxc5	Bc7
14	bxc5	Qa5	54	Kd6	Qd4
15	Qc3	Qxc5	55	Kdxc5	d3
16	Qxc5	Bxc5	56	Kc4	Kg6
17	Nbd2	Bb4	57	Kxc3	Kf5
18	Bg3	Ba4	58	Bc3	Kf4
19	Rec1	Bb3	59	Kc4	Ke4
20	Rcb1	Bxc2	60	Kb4	Kd5
21	Rb7	O-O	61	qa	Ke6
22	Nd4	Ba4	62	a5	Kb6
23	Nb5	Bb2	63	Kc5	Ba4
24	Rb1	Bxb5	64	Rb4	Be8
25	Rxb2	Ba6	65	Kc5	Ba4
26	Rc7	Rc8	66	Kd4	Bb3
27	Rxc2	Rxc2	67	Kc5	Ka6
28	Rxc7	Rc8	68	Bb4	Bd5
29	Rxc8	Bxc8	69	Kd6	Ba2
30	Nb3	Kf8	70	Kc5	Bb3
31	Nd4	a6	71	Rc6	Bd5
32	f4	Ke7	72	Kc5	Ba2
33	h4	Kd7	73	Kcc	Kc5
34	Kf2	Kc7	74	Kc5	Bd5
35	Ke3	Kb6	75	Kd6	Kb5
36	h5	Ne7	76	Be1	Ka6
37	Bh4	Nc6	77	Kc5	
38	Nxc6	Kxc6	78	Kf2	Waidoo
39	Be7	g6	79		
40	g4	Gxh4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1/2	5
BLACK	Kajol Waidoo	1/2	

1	e4	c6	41	Vh5	Kd7
2	d4	d5	42	Bg5	f6
3	e5	c5	43	Bxh6	fxc5
4	xc5	Nc6	44	fxe5	Ke7
5	Bb5	e6	45	Kf4	Kf7
6	b4	Bd7	46	Kg5	a5
7	Bxc6	Bxc6	47	Kf4	Ba6
8	Nf3	Ne7	48	Ke3	Bb5
9	Bg5	Qc7	49	Kd4	Bd2
10	O-O	Ng6	50	Bxh5	Bxh5
11	Re1	b6	51	Be2	Bb4
12	Qd4	h6	52	B	Bb5
13	Bh4	xc5	53	Kc5	Bc8
14	xc5	Qa5	54	Kd4	Qd4
15	Qc3	Qxc5	55	Kc5	d3
16	Qxc5	Bxc5	56	Kc4	Kg6
17	Nd2	Bb4	57	Kxc3	Kf5
18	Bg3	Ba4	58	Bc3	Kf4
19	Rc1	Ba3	59	Kc4	Ke4
20	Rb1	Bxc2	60	Kb4	Kd5
21	Rb7	O-O	61	Qd4	Kc6
22	Nd4	Ba4	62	a5	Kb7
23	Nb5	Bb2	63	Ba4	Kb4
24	Rb2	Bxb5	64	Be1	Be8
25	Rxb2	Ba6	65	Kc5	Ba4
26	Rc7	Rc8	66	Kd6	Bb3
27	Rc2	Rxc2	67	Kc5	Ka6
28	Rxc7	Rc8	68	Bb4	Bd5
29	Rxc8	Bxc8	69	Kd6	Ba2
30	Nb3	Kf8	70	Kc5	Bb3
31	Nd4	a6	71	Kc6	Bd5
32	f4	Ke7	72	Kc5	Ba2
33	h4	Kd7	73	Kc6	Bc4
34	Kf2	Kc7	74	Kc5	Ba4
35	Ke3	Kb6	75	Kd6	Kb5
36	h5	Ne7	76	b2	Ka6
37	Bh4	Nc6	77	Kc5	
38	Nxc6	Kxc6	78	Kf2	Waidoo
39	Be7	g6	79		
40	g4	Gxh4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh C	1	5
BLACK	Lune S	0	

1	ch	db	41	Neh	F5
2	e3	Nf6	42	Ng5	h6
3	Nc3	g6	43	Nxf3	Kf6
4	b3	Bg7	44	Nd4	Bd7
5	Bb2	e5	45	Nb3	ah
6	g3	o-o	46	Nc5	Bb5
7	Bg2	cb	47	Kd2	ic e5
8	Ne2	Beb	48	Kc3	g5
9	o-o	Qd7	49	Kb4	Bcb
10	d4	Bh3	50	Nxau	Bxau
11	dxe5	dxe5	51	Kxau	Kd6
12	Qxd7	Bxd7	52	Kb5	Kc7
13	Nau	Res	53	ah	Kb7
14	Nc5	h6	54	Kc5	Kap
15	Nd3	eu	55	Kd5	
16	Nc1	c5	56		
17	Rb1	Nc6	57		
18	Nc3	Bf5	58		
19	Nb5	Rwd8	59		
20	Bxf6	Bxf6	60		
21	Nc7	Ret	61		
22	Nd5	Reb	62		
23	Ne2	Be5	63		
24	Rcb2u	Ne7	64		
25	Nc3	Bxc3	65		
26	Nxc3	Ncb	66		
27	Rcb2u	Nes	67		
28	Rced1	Rxd1	68		
29	Rxd1	Nf3+	69		
30	Bxf3	exf3	70		
31	Rd7	as	71		
32	Rb7	Rab	72		
33	Nd5	Bb1	73		
34	a3	Ba2	74		
35	Rxb6	Rxb6	75		
36	Nxb6	Bxb3	76		
37	Ke1	Kf8	77		
38	Nd7+	Ke7	78		
39	Nxc5	Bxc4+	79		
40	Ke1	Bb5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh Cornforth	1	5
BLACK	Lune Strauss	0	

1	c4	db	41	Neh	F5
2	e4	Nf6	42	Ng5	h6
3	Nc3	g6	43	Nxf3	Kf6
4	b3	Bg7	44	Nd4	Bd7
5	Bb2	e5	45	Nb3	ah
6	g3	o-o	46	Nc5	Bb5
7	Bg2	cb	47	Kd2	ic e5
8	Ne2	Beb	48	Kc3	g5
9	o-o	Qd7	49	Kb4	Bcb
10	d4	Bh3	50	Nxau	Bxau
11	dxe5	dxe5	51	Kxau	Kd6
12	Qxd7	Bxd7	52	Kb5	Kc7
13	Nau	Res	53	ah	Kb7
14	Nc5	h6	54	Kc5	Kap
15	Nd3	eu	55	Kd5	
16	Nc1	c5	56		
17	Rb1	Nc6	57		
18	Nc3	Bf5	58		
19	Nb5	AR-7d8	59		
20	Bxf6	Bxf6	60		
21	Nc7	Ret	61		
22	Nd5	Reb	62		
23	Ne2	Be5	63		
24	pr-7d1	Ne7	64		
25	Nc3	Bxc3	65		
26	Nxc3	Ncb	66		
27	Ret	Ne5	67		
28	ch-7d1	Rxd1+	68		
29	Rxd1	Nf3+	69		
30	Bxf3	xf3	70		
31	Rd7	as	71		
32	Rb7	Rdb	72		
33	Nd5	Bb1	73		
34	a3	Ba2	74		
35	Rxb6	Rxb6	75		
36	Nxb6	Bxb3	76		
37	Ke1	Kf8	77		
38	Nd7+	Ke7	78		
39	Nxc5	Bxc4+	79		
40	Ke1	Bb5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14g TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mogisi Mpuru	0	5
BLACK	Nadine de Waal	1	

1	e4	c5	41		
2	Rc3	Rc6	42		
3	Lc4	g6	43		
4	d3	Lg7	44		
5	Df3	Re5	45		
6	De3	Rxc4	46		
7	dxc4	d6	47		
8	Rf3	Rf6	48		
9	h3	e5	49		
10	Od3	a6	50		
11	O-O	O-O	51		
12	Le3	Le6	52		
13	b3	Oc7	53		
14	Od2	Oc6	54		
15	Lh6	Tad8	55		
16	Lxg7	Kxg7	56		
17	Dg5	Rxe4	57		
18	Rxe4	Dxe4	58		
19	Tfe1	Oxc2	59		
20	Dh5	h6	60		
21	Rh4	f5	61		
22	Oe7+	Lf7	62		
23	g4	Kg8	63		
24	Rf3	Dc3	64		
25	Kg2	e4	65		
26	Rh4	Tfe8	66		
27	Dxb7	fxg4	67		
28	hxg4	g5	68		
29	Rf5	Df3+	69		
30	Kf1	Dh3+	70		
31	Ke2	Od3#	71		
32			72		
33	Adh4	MM	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mogisi Mpuru	0	5
BLACK	Nadine De Waal	1	

1	e4	c5	41		
2	Nc3	Nc6	42		
3	Bc4	g6	43		
4	d3	UBg7	44		
5	Bg7		45		
6	Qf3	Ne5	46		
7	Qe3	NxBc4	47		
8	d3xNc4	d6	48		
9	Nf3	Af6	49		
10	h3	e5	50		
11	Qd3	a6	51		
12	O-O	O-O	52		
13	Re3	Re6	53		
14	b3	Qd7	54		
15	Qd2	Qxc6	55		
16	Bh6	Rd8	56		
17	BxBg7	KxBg7	57		
18	Qg5	Nxe4	58		
19	NxNe4	QxNe4	59		
20	Re1	Qxc2	60		
21	Qh4	h6	61		
22	Nh2	f5	62		
23	Qe7+	Bf1	63		
24	ah	h98	64		
25	UNf3	Qc3	65		
26	Kg2	e4	66		
27	Nh4	Re8	67		
28	Qxb7	fxg4	68		
29	h3xg4	g5	69		
30	Nf5	Qf3	70		
31	Kf1	Qh3	71		
32	Ke2	Qd3#	72		
33			73		
34	Adh4		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 G TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle - Anne	0	5
BLACK	Mila Symon	1	

1	e4	c5	41	Bc7	Bd5
2	Nf3	e6	42	Rg1	Qg5
3	c3	Nf6	43	Bxg6	Qxg5
4	d3	Qc7	44	Rxg5	hxxg5
5	Be2	d6	45	Bd5	Kxg6
6	O-O	Be7	46	Kg3	f4+
7	h3	O-O	47	Kf2	Kh5
8	Be3	Nc6	48	Bf7	Kh4
9	Nad2	b6	49	Kg1	Kg3
10	Rc1	Bb7	50	Bxg5	f3
11	d4	Rd8	51	Be3	Kxh4
12	Qc2	Rf8	52	Bf2	Kg4
13	Rf1	g5	53	Kf1	Be4
14	Qd3	d5	54	Be1	Bd5
15	e5	Nd7	55	Bd2	Kf5
16	Ng5	Bxg5	56	Bc1	h4
17	Bxg4	Ne7	57	Ke1	Kd3
18	Bd2	h6	58	Kf2	Kc2
19	Bf4	c4	59	Bf4	Kxb2
20	Be2	Ng6	60	Bd6	Kxc3
21	Bh2	Ndf8	61	Bb4+	Kxd4
22	Bm	Qe7	62	Ke1	Kd3
23	Bxg6	Nxg6	63	Kf2	c3
24	Rf1	Bc6	64	Ke1	f2+
25	f4	Bg2	65	Bd2	Kxd2
26	Rce1	Rf8	66	Kxf3	=Qc1
27	Re3	Nh4	67	Kg3	Qg1
28	g4	f5	68	Kh3	Bf3
29	exf5	Qxf6	69	Kh3	Qg4+
30	Nf3	Nxf3	70	Kh2	Qg2
31	Rxf3	Qe7	71		
32	Qe2	Rd8	72		
33	Qe5	g6	73		
34	f5	gxf5	74		
35	xf5	xf5	75		
36	Rg3+	Kh7	76		
37	Qxd5	Qe6	77		
38	Qxe6	Bxe6	78		
39	Kf2	Rg8	79		
40	Rxg8	Rxg8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle - Ann		5
BLACK	Mila Marie		

1	e4	c5	41	Bc7	Bd5
2	Nf3	e6	42	Bg1	Bg5
3	c3	Nf6	43	Bxb6	Bxb6 d4
4	d3	Qc7	44	Bxb6	Bxb6
5	Be2	d6	45	Bxb6	Bxb6
6	O-O	Be7	46	Rxg6	Rxg5
7	h3	O-O	47	Bd8	Kg6
8	Be3	Nc6	48	Kg3	f4+
9	Nd2	b6	49	Kf2	Kh5
10	Rc1	Bb7	50	Be7	Kh4
11	d4	Rd8(g)	51	Kg1	Kg3
12	Qc2	Re8(f)	52	Bxg5	f3
13	Rd1	d5	53	Be3	Kxh3
14	d3	d5	54	Bf2	Kg4
15	e5	Nd7	55	Kf1	Be4
16	Ng5	Bxg5	56	Be1	Bd5
17	Bxg5	Ne7	57	Bd2	Kf5
18	Bd3	h6	58	Bc1	h4
19	Bf4	c4	59	Ke1	Kd3
20	Be2	Ng6	60	Kf2	Kc2
21	Bh2	Ndf8	61	Bf4	Kxb2
22	Bh5	Qe7	62	Bd6	Kxc3
23	Bxg6	Nxg6	63	Bb4+	Kxd4
24	Rf1	Bc6	64	Ke1	Kd3
25	f4	Bd7	65	Kf2	c3
26	Re1(c)	Rf8	66	Ke1	c2
27	Re3	Nh4	67	Bd2	f2+
28	g4	f5	68	Kxf2	Kxd2
29	enp	Qxf6	69	Kg3	=Qc1
30	Nf3	Nxf3	70	Bxb6	
31	Rxf3(e)	Qe7	71	Kh3	Qg1
32	Qe2	Rd8	72	Kh4	Bf3
33	Qe5	g6	73	Kh3	Qg4+
34	f5	gxf5	74	Kh2	Qg2
35	xf5	xf5	75		
36	Rg3+	Kh7	76		
37	Qxd5	Qe6	77		
38	Qxe6	Bxe6	78		
39	Kf2	Rg8	79		
40	Rxg8	Rxg8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sophia Hagen	1/2	5
BLACK	Hannah Campher	1/2	

1	c4	c5	41	h5	Bd6.
2	Nc3	Nf6	42	Bd4	Bc5
3	g3	Nc6	43	Bc3	Rf8
4	Bg2	d6	44	Kh3.	Be7
5	Nf3	g6	45	Bd4	Ra8
6	O-O	Bg7	46	Bxb6	Rxa4
7	d3	O-O	47	Re3	Ra7.
8	g3	a6	48	RxRa3	RxRa8.
9	Bd2	Bd7	49	Kg3	Kf7.
10	Rb1	Rb8	50	Kf3.	Ke6.
11	b4	b6	51	Ke4.	Bd6.
12	b5	O-O	52	Bc3	Be5
13	Nxh5	Ra8	53	Bd2.	Kd6.
14	Qc2	Nes	54	Kf5.	
15	NxNe5	g6	55		
16	BxRa8	QxR8	56		
17	Bc3.	Bh3.	57		
18	f3	BxRf	58		
19	Rxf1.	Nd7.	59		
20	Qb2	Qb7	60		
21	f4	f6.	61		
22	Qd4	e4xf4.	62		
23	Rxf4	Bh6.	63		
24	Rf3	Bg7	64		
25	d4	csx	65		
26	Nxc4	Nes.	66		
27	Rf1	Nxc4	67		
28	Qb3.	Qd5	68		
29	e4	Qf7.	69		
30	Nc2	Bh6.	70		
31	e5	Ne3.	71		
32	QxQf7.	RxQf7.	72		
33	NxNe3	BxNe3	73		
34	Kg2.	Kg7	74		
35	e5xf6.	e7xf6.	75		
36	Rf3.	Bc5.	76		
37	h4	h6.	77		
38	g4	Be7.	78		
39	Bd4.	Bc5.	79		
40	Bc3	g5.	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hagen Sophia	1/2	5
BLACK	Hannah Campher	1/2	

1	c4	c5	41	h5	Bd6
2	Nc3	Nf6	42	Bd4	Bc5
3	Nc6	g3	43	Bc3	Rf8
4	Bg2	d6	44	Kh3	Be7
5	Nf3	g6	45	Bd4	Ra8
6	O-O	Bg7	46	Bxb6	Rxa4
7	d3	O-O	47	Re3	Ra3
8	g3	a6	48	RxRa3	BxRa3
9	Bd2	Bd7	49	Kg3	Kf7
10	Rb1	Rb8	50	Kf3	Ke6
11	b4	b6	51	Ke4	Bd6
12	b5	O-O	52	Bc3	Be5
13	Nxh5	Ra8	53	Bd2	Kd6
14	Qc2	Nes	54	Kf5	
15	NxNe5	g6	55		
16	BxRa8	QxR8	56		
17	Bc3	Bh3	57		
18	f3	BxRf1	58		
19	Rxf1	Nd7	59		
20	Qb2	Qb7	60		
21	f4	f6	61		
22	g4	esxf4	62		
23	Rxf4	Bh6	63		
24	Rf3	Bg7	64		
25	d4	csxd4	65		
26	Nxc4	Nes	66		
27	Rf1	Nxc4	67		
28	Qb3	Qd5	68		
29	e4	Qf7	69		
30	Nc2	Bh6	70		
31	e5	Ne3	71		
32	QxQf7	RxQf7	72		
33	NxNe3	BxNe3	73		
34	Kg2	Kg7	74		
35	esxf6	e7xf6	75		
36	Rf3	Bc5	76		
37	h4	h6	77		
38	g4	Be7	78		
39	Bd4	Bc5	79		
40	Bc3	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: UNDER 14/GIRLS..... TABLE NR.....7.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ISABELLA AMBROSE	0	5
BLACK	Viha Beecum	1	

1	DA	Nf6	41		
2	Bf4	c5	42		
3	c3	d4x	43		
4	d4x	Qb6	44		
5	Qc2	Nc6	45		
6	E3	d6	46		
7	Nf3	Es	47		
8	Esx	Esx	48		
9	NxES	Qa5	49		
10	Nc3	NxES	50		
11	Bb5*	Nd7	51		
12	O-O	Be7	52		
13	Rd1	O-O	53		
14	Bxd7	Bxd7	54		
15	Bg5	Qxg5	55		
16	A3	Bc6	56		
17	F4	Qg4	57		
18	Qe2	Qxe2	58		
19	Bxe2	Bc5	59		
20	Nd4	Bxd4	60		
21	Bxd4	Rd8	61		
22	Rd1	Rxd1	62		
23	Rxd1	Kf8	63		
24	R4	Ke4	64		
25	H3	Rd8	65		
26	Rc4	Rd2	66		
27	Rf2g4	H6	67		
28	F5	H5	68		
29	H5x	NxH5	69		
30	Rh4	Ng3	70		
31	Rg4	Rg4	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls..... TABLE NR.....7.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Isabella Ambrose	0	5
BLACK	Viha Beecum	1	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	c5	42		
3	c3	cx d4	43		
4	cx d4	Qb6	44		
5	Qc2	Nc6	45		
6	e3	d6	46		
7	Nf3	e5	47		
8	dxe5	dxe5	48		
9	Nxe5	Qa5+	49		
10	Nc3	Nxe5	50		
11	Bb5+	Ned7	51		
12	O-O	Be7	52		
13	Rfd1	O-O	53		
14	BxN	Bxd7	54		
15	Bg5	Qxg5	55		
16	g5	Bc6	56		
17	F4	Qg4	57		
18	Qe2	QxQ	58		
19	NxQ	Bc5	59		
20	Nd4	BxN	60		
21	Rxd4	Rfd8	61		
22	Rd1	RxR	62		
23	RxR	Kf8	63		
24	b4	Ke7	64		
25	h3	Rad8	65		
26	Rc4	Rd2	66		
27	g4	h6	67		
28	f5	h5	68		
29	gxh5	Nxh5	69		
30	Rh4	Ng3	70		
31	Rg4	Rg2#	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nobuhle Mkhosibhe	0	5
BLACK	Kayla Nel	1	

1	d4	d5	41		
2	e3	Nf6	42		
3	Bd3	Nc6	43		
4	c3	e5	44		
5	f4	e4	45		
6	Bc2	Nq5	46		
7	Ne2	Bd6	47		
8	A3	Nh5	48		
9	O-O	O-O	49		
10	Bd2	Nc4	50		
11	Bc1	Qh4	51		
12	b3	Nq5	52		
13	Bd2	b6	53		
14	Be1	Qe7	54		
15	Ng3	NxNg3	55		
16	BxNg3	Bf5	56		
17	Nd2	Rc8	57		
18	Qb1	c5	58		
19	dxc5	Bxc5	59		
20	Bf2	Bd6	60		
21	c4	Bb4	61		
22	Be1	Bc3	62		
23	dxc4	BxKa1	63		
24	g4	Qc5	64		
25	gxfs	Qxet	65		
26	Kh2	Bc3	66		
27	Qd1	BxNd2	67		
28	BxBd2	Qd4	68		
29	Rg1	Qxd5	69		
30	Rxg7	Kg7	70		
31	Qg4	Qxd2	71		
32	Rg1	Qe1	72		
33	Qg1	Qxg1	73		
34	Kxg1	Rxc1	74		
35	Kf1	Rd8	75		
36	Ke1	Rxb2	76		
37	f5	Rc8	77		
38	Kd1	Nxb3	78		
39	(w)	(b)	79		
40	(w)	(b)	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mkhosibhe Nobuhle Zandile	0	5
BLACK	Kayla Nel	1	

1	d4.	d5	41		
2	e3	Nf6	42		
3	Bd3	Nc6	43		
4	c3.	e5	44		
5	f4.	e4	45		
6	Bc2.	Nq5	46		
7	Ne2	Bd6	47		
8	g3	Nh5	48		
9	O-O.	O-O	49		
10	Bd2	Nc4	50		
11	Bc1.	Qh4	51		
12	b3	Nq5.	52		
13	Bd2	b6	53		
14	Be1	Qe7.	54		
15	Ng3	Nh5xg3	55		
16	BxNg3.	Bf5	56		
17	Nd2.	Rc8.	57		
18	Qb1.	c5.	58		
19	dxc5	Bdxc5	59		
20	Bf2	Bd6	60		
21	c4	Bb4	61		
22	Be1	Bc3	62		
23	dxc4	BxKa1	63		
24	g4.	Qc5	64		
25	gxfs	Qxet	65		
26	Kg2.	Bc3	66		
27	Qd1.	BxNd2	67		
28	BxBd2.	Qd4	68		
29	Rg1xg7.	Kg7	69		
30	Qg4.	Qxd2	70		
31	Rg1.	Qe1	71		
32	Kg1.	Qxg1	72		
33	Qg1.	Rxc1	73		
34	Kxg1.	Rd8	74		
35	Kf1.	Rxb2	75		
36	Ke1.	Rc8	76		
37	f5.	Nxb3	77		
38	Kd1.	(b)	78		
39	(w)	(b)	79		
40	(w)	(b)	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thandoluhle Zulu	1	5
BLACK	Aditi Maharaj	0	

Aditi

1	d4	d5	41		
2	Nc3	e6	42		
3	Bf4	c6	43		
4	Qd2	f5	44		
5	0-0-0	Nf6	45		
6	f3	Bd6	46		
7	Pxd6	Qxd6	47		
8	h3	o-o	48		
9	g4	g6	49		
10	g5	Nh5	50		
11	e3	e5	51		
12	dxe5	Qxe5	52		
13	Ne2	f4	53		
14	dxf4	Nxf4	54		
15	h4	Nxe2	55		
16	Bxe2	Bf5	56		
17	h5	Rd8	57		
18	hxg6	Bxg6	58		
19	f4	Qe7	59		
20	Rh6	d4	60		
21	Bc4	Kg7	61		
22	Ne2	Na6	62		
23	Nxd4	Kh8	63		
24	Qg2	Qe3	64		
25	Qd2	Qe4	65		
26	Qc3	Qxf4+	66		
27	Rd2	Qxg5	67		
28	Neb+	Kg8	68		
29	Nxg5	Ne5	69		
30	Kf8	Ne6+	70		
31	Ke8	Nxd2	71		
32	Rxd8	Qe5	72		
33	Kf8	Rxd8	73		
34	Rf2+	Bg7	74		
35	Rxf7	Kg8	75		
36	Qg7#		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thandoluhle	1	5
BLACK	Aditi Maharaj	0	

1	d4	d5	41		
2	Nc3	e6	42		
3	Bf4	c6	43		
4	Qd2	f4	44		
5	0-0-0	Nf6	45		
6	f3	Bd6	46		
7	Bxd6	Qxd6	47		
8	h3	0-0	48		
9	g4	g6	49		
10	g5	Nh5	50		
11	e3	e5	51		
12	d4xe5	Qxe5	52		
13	Ne2	f4	53		
14	e3xf4	Nxf3	54		
15	h4	Nxe2	55		
16	Bxe2	Bf5	56		
17	h5	Rd8	57		
18	hxg6	Bxg6	58		
19	f4	Qe7	59		
20	Rh6	d3	60		
21	Bc4+	Kg7	61		
22	Ne2	Na6	62		
23	Nxd4	Kh8	63		
24	Qg2	Qe3+	64		
25	Qd2	Qe4	65		
26	Qc3	Qxf4+	66		
27	Rd2	Qxg5	67		
28	Ne7	Kg8	68		
29	Nxg5+	Nc5	69		
30	Kf8	Kf8	70		
31	Kc8	Nxd8	71		
32	Rxd8	Qe7+	72		
33	Kf8	Rf2+	73		
34	Bf7	Rxf7+	74		
35	Kg8	Qe7	75		
36	Qg7#		76		
37	Qg7#		77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Newleen Silkhondo	0	5
BLACK	Palesa Pfukswa	1	

1	c4	e5	41	Rg1	Q e2t
2	Nc3	N.f6	42	Rg2	Bc6t
3	Bc4	N.c6	43	Rf3	Q e2t
4	Nf3	B.c5	44	h3	BxRf3
5	0-0	0-0	45	g4	Qg2t
6	d3	db	46	h4	Qg4#
7	Bg3	h6	47		
8	BxNf6	QxBf6	48		
9	Nd5	Qg6	49		
10	Bb5	h5	50		
11	BxNc6	B7xBc6	51		
12	Ne7	Qe6	52		
13	Nxc6	Bd7	53		
14	Na5	Qg6	54		
15	Nh4	Qg5	55		
16	Nf3	Qg6	56		
17	g3	R.f8-e8	57		
18	Rg2	Re6	58		
19	Nc4	R.f6	59		
20	Ne3	BxNe3	60		
21	f2xBc3	Re8	61		
22	d4	d4	62		
23	Qxd4	Rxc4	63		
24	Nh4	Rxh4	64		
25	QxRh4	B.c6t	65		
26	Bg2	Qxc2	66		
27	Qh3	R.g6	67		
28	Ra2-e1	Qd4	68		
29	Kf2	Rf6t	69		
30	Ke1	Qxe3t	70		
31	Kd1	Qd3t	71		
32	Ke6t	Re6t	72		
33	Kf2	Qf3t	73		
34	Kg1	Q-e3t	74		
35	Rf2	QxRc4t	75		
36	Qf2	Re1	76		
37	Rxf7	RxQf2t	77		
38	RxRf1	Q-e3t	78		
39	Rf2	e4	79		
40	h4	Bb6t	80		

Good Luck ♥

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Newleen Silkhondo	0	5
BLACK	Palesa Pfukswa	1	

1	e4	e5	41	Kf1	Bb5
2	Nc3	Nf6	42	Rg2	Q-e1t
3	Bc4	Nc6	43	Ne2	Bc6t
4	Nf3	Bc5	44	Rf3	Q-e2t
5	0-0	0-0	45	B7	
6	Q3	db	46	Kn3	Bxf3
7	Ba5	h6	47	Q4	Qg2t
8	Bxf6	Qxf6	48	h4	Qg4#
9	Nd5	Qg6	49		
10	B5	Kf8	50		
11	Bxc6	Bxc6	51		
12	Ne7	Qe6	52		
13	Nxc6	Bd7	53		
14	Na5	Qg6	54		
15	Nh4	Qg5	55		
16	Nf3	Qg6	56		
17	Q3	Re8	57		
18	Ne2	Re6	58		
19	Nc4	Rf6	59		
20	Ne3	Bxe3	60		
21	fxc3	Re8	61		
22	Qd4	exd4	62		
23	Qxd4	Rxe4	63		
24	Nh4	Rxh4	64		
25	Qxh4	Bc6	65		
26	Kd1	Qxc1	66		
27	Qf3	Rab	67		
28	Rc1	Q-e1	68		
29	Ke1	Rf6t	69		
30	Kd1	Qxe3t	70		
31	Kd1	Qd3t	71		
32	Ke1	Re6t	72		
33	Ke2	Qf3t	73		
34	Ke2	Q-e3t	74		
35	Rf2	Qxc1	75		
36	Qf2	Re1	76		
37	Rxf7	Rxe1	77		
38	Rxf1	Q-e3t	78		
39	Rf2	Q-e4	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Tlhogo Dikalomela</u>	<u>1</u>	<u>5/9</u>
BLACK	<u>Lienka Viljoen</u>	<u>0</u>	

1	e4	e5	41	xe4	xf6
2	Nf3	Qb6	42	kg5	Qf4
3	Qd4	Qf6	43	h6	h4
4	Qd5	d5	44	Qd4	h7
5	xd5	Qc5	45	Qd7	h7
6	xc6	O-O	46	h5	ke8
7	O-O	xc6	47	Qe7#	
8	d3	Bd4	48		
9	Nf3	h6	49		<u>Lienka</u>
10	h3	Bxh3	50		
11	h3	Qd7	51		
12	Qxe5	Qxh3	52		
13	Qf3	Qb4	53		
14	Qxc6	Qb4	54		
15	Rd2	QxQd7	55		
16	Qe2	Qd5	56		
17	Bxb6	h5	57		
18	Bxb7	kh8	58		
19	Bd5	Qe7+	59		
20	Rf1	Rxf1+	60		
21	Qxf1	Qxh1	61		
22	xf2	Rf8+	62		
23	ke2	h6	63		
24	Nc3	Rf5	64		
25	Rh1	Rxb7	65		
26	Rxb7	kh7	66		
27	Nb5	kg6	67		
28	Bb2	cb	68		
29	Nax7	c5	69		
30	a4	h5	70		
31	Nc6	h4	71		
32	a4	h4	72		
33	a5	h4	73		
34	a7	h4	74		
35	Rxb4	h4	75		
36	axb4	h4	76		
37	Qg8+	h4	77		
38	Qd5+	h4	78		
39	Kf2	c4	79		
40	Qe4+	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 G TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Samira Ngwenya</u>	<u>1</u>	<u>5</u>
BLACK	<u>Lienka Viljoen</u>	<u>0</u>	

1	c4	e5	41	d3xc4	xf6
2	Nf3	Nc6	42	xf3	kg5
3	Bc4	Nf6	43	Qf4+	kg6
4	Ngs	d5	44	kg4	kg7
5	e4xc5	Bc5	45	Qd6	kg7
6	dsxc6	O-O	46	h5	kg8
7	O-O	b7xc6	47	Qc7#	
8	d3	Bg4	48		
9	Nf3	h6	49		<u>Lienka</u>
10	h3	Bxh3	50		
11	g2xb3	Qd7	51		
12	Nxe5	Qh3	52		
13	Qf3	Qh4	53		
14	Qxc6	Bxf2+	54		
15	Rxf2	Qg3	55		
16	Q Q2	QxNes	56		
17	Bxb6	Nh5	57		
18	Bxf7+	kh8	58		
19	BxNhs	Qe1+	59		
20	Rf1	Rxf1+	60		
21	Qxf1	QxQf1+	61		
22	KxQf1	Rf8+	62		
23	ke2	gtxbh5	63		
24	Nc3	h5	64		
25	Rh1	Rxb5	65		
26	Rxb5	kh7	66		
27	Nb5	kg6	67		
28	Rh2	cb	68		
29	Nxat	c5	69		
30	Q4	h5	70		
31	Nc6	h4	71		
32	as	h4	72		
33	Q6	h4	73		
34	Q7	h4	74		
35	Rxb4	Rxb4	75		
36	axb4	h4	76		
37	Qg8+	h4	77		
38	Qd5+	h4	78		
39	Kf2	c4	79		
40	Qe4+	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu	1	5
BLACK	Zethen Moorcroft	0	

1	e4	c5	41		
2	Nc3	Nc6	42		
3	f4	e6	43		
4	e5	f6	44		
5	Nf3	Qb6	45		
6	g3	Nd4	46		
7	Bg2	d5	47		
8	d3	Qbb	48		
9	O-O	Bd7	49		
10	Kh1	Be7	50		
11	Re1	F5	51		
12	Ne2	Nh6	52		
13	h3	Bcb	53		
14	Nexd4	cxdl	54		
15	b3	O-O	55		
16	Bb2	Bc5	56		
17	Qe2	Be8	57		
18	Qf2	Bb4	58		
19	Rf1	Rac8	59		
20	Bxd4	Bc5	60		
21	Bxc5	Rxc5	61		
22	c4	Qc7	62		
23	d4	Ra5	63		
24	cxdl	Bh5	64		
25	dxeb	Qe7	65		
26	Ng5	Rfc8	66		
27	Rac1	Rd8	67		
28	d5	Ng4	68		
29	hxg4	Bxg4	69		
30	db	Qe8	70		
31	e7	Qh5+	71		
32	Kg1	Re8	72		
33	d7	hb	73		
34	Rc8	hxg5	74		
35	Rxe8+	Kh7	75		
36	d8=Q	Rxe5	76		
37	Rh8+	Kg6	77		
38	Qdbt	Kf7	78		
39	Rf8		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu	1	5
BLACK	Zethen Moorcroft	0	

1	e4	c5	41		
2	Nc3	Nc6	42		
3	f4	e6	43		
4	e5	f6	44		
5	Nf3	Qb6	45		
6	g3	Nd4	46		
7	Bg2	d5	47		
8	d3	Qbb	48		
9	O-O	Bd6	49		
10	Kh1	Be7	50		
11	Re2	f5	51		
12	Ne2	Nh6	52		
13	h3	Bcb	53		
14	Ne2xN	NxN	54		
15	b3	O-O	55		
16	Bb2	Bc5	56		
17	Qe2	Be8	57		
18	Qf2	Bb4	58		
19	Rf1	Rc8	59		
20	Bxd4	Bc5	60		
21	BxB	RxB	61		
22	c4	Qc7	62		
23	d4	Ra5	63		
24	cxdl	Qe7	64		
25	Ng5	Rc8	65		
26	Rc1	Rd8	66		
27	h3xN	Ng4	67		
28	Bxg4	Bxg4	68		
29	dxb	Qe8	69		
30	e7	Qahst	70		
31	Kg1	Re8	71		
32	d7	hb	72		
33	Rc8	hb x N	73		
34	BxRt	Kh7	74		
35	d8-Q	Rxe8	75		
36	Rh8+	Kg6	76		
37	Qdbt	Kh7	77		
38	Rf8		78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngqawana	0	5
BLACK	Caydence W	1	

1	c4	Nf6	41	Na4	Ba5
2	d3	g6	42	Nb5	N5
3	e4	d6	43	Nxd3+	Kd4
4	a3	Bg7	44	Ne1	Ke4
5	h3	O-O	45	Kc2	h4
6	Nf3	Nc6	46	Nd4	b6
7	Nc3	e5	47	a4	h3
8	Be2	Be6	48	c5	bxa5
9	Bd2	Qd7	49	Nc6+	Kd5
10	Qc2	Nh5	50	Nxa6	h2
11	O-O	f5	51	Nc7+	Kc6
12	exf5	Bxf5	52	Ne6	Bf6
13	Qb3	Be6	53	Nf4	h1=Q
14	Ng5	Nd4	54	Nd3	Qh7
15	Qd1	Nxe2+	55	Kd2	Ba5+
16	Qxe2	Nf4	56	Kc3	Qd7+
17	Bxf4	Rxf4	57	Kc4	Be7
18	Ne4	Bh6	58	Kb3	Qg8+
19	Nf3	Rf8	59	Kb2	a4
20	Qe3	Kg7	60	Ne5+	Kd5
21	d4	Bxb3	61	Nc3+	Kc4
22	Na3	Rxf3	62	Nxa4	Qb8+
23	QxQ3	Rxf3	63	Kc2	Qb3+
24	Jxf3	Bxf1	64	Kd2	Qxa4
25	JRx	exd4	65	Ke3	Qa3+
26	Rd1	c5	66	Kf4	Qd3
27	b4	Qa4	67	Kg3	Qe2
28	Rd3	Qc2	68	Kf4	Qxf2
29	bxc5	Qxd3	69	Kg4	Qg2+
30	Cxd6	Qxd4	70	Kf4	f2
31	Ne4	Qd5	71	Ke5	f1=Q
32	Kf1	d3	72	Ke6	Qf6+
33	Ke1	g5	73	Kd7	Qc6+
34	Kd1	g4	74		
35	J7	Qxd7	75		
36	Nc5	Qd4	76		
37	Ne6	Kf6	77		
38	Nxd4	Ke5	78		
39	Nb5	ab	79		
40	Nc3	gxf3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngqawana	0	5
BLACK	Caydence Waring	1	

Caydence Waring

1	c4	Nf6	41	Nc3	gxP3
2	d3	g6	42	Nc4	VBgs
3	e4	Qd6	43	Nc5	hsJ
4	d3	Bg7	44	Nxd3+	lcg4
5	h3	O-O	45	Ne1	lcQ4
6	Nf3	Nc6	46	Kc2	h4
7	Nc3	e5	47	Nd3	b6
8	Be2	Be6	48	a4	h1
9	Bd2	Qd7	49	a5	pxc5
10	Qc2	Nh1	50	Ncs+	lc a5
11	O-O	f5	51	Nxa6	h2
12	pxf5	Bxf5	52	Nc7	Kc6
13	Qb3	Be6	53	Nc6	Bf6
14	Ng5	Nd4	54	Nf4	Phi=Qh
15	Qd1	Nxe2+	55	Nd3	Qh7
16	Qxe2	Nf4	56	Kd2	Bg9
17	Bxf4	Rxf4	57	lc c3	Qg7+
18	Ne4	Bh6	58	lc c4	B e7
19	Nf3	Rf8	59	lc b3	Qg8
20	Qe3	lc g7	60	lc b2	u4
21	d4	Bxb3	61	Nc5	lc a5
22	QNa3	Rxf3	62	Nc3	lc c4
23	QxRf3	RxQf3	63	Nxa4	Qb8+
24	pxRf3	BxRf1	64	Kc2	Qb3
25	RxBf1	Rxd4	65	Kd2	Qa4
26	Rd1	CS	66	Qe3	Qa3
27	b5	Qc4	67	Kf4	Qd3
28	Rd3	Qc2	68	Kg3	Qe2
29	pxc5	QxR	69	Kg4	Qxf2
30	pxd5	Qxpc4	70	Kg4	Qg2
31	Ne4	Qd5	71	Kf4	f2
32	Kf1	d3	72	lc es	Phi=Qh
33	Ke1	g5	73	lc eb	Qf6
34	Kd1	g4	74	Kd7	Qc6
35	ld1	g4	75		#
36	d7	Qd7	76		
37	Nc5	Qd4	77		
38	Ne6+	Ke5	78		
39	NxQ	Ke5	79		
40	Nb5	ab	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 / G TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cathri Amari Botha	1	5
BLACK	Caylen Kleynhans	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	c3	d6	44		
5	d4	exd4	45		
6	cxd4	Bb6	46		
7	O-O	Nf6	47		
8	Nc3	O-O	48		
9	Bg5	h6	49		
10	Bh4	Re8	50		
11	Nd5	g5	51		
12	Bg3	Nxe4	52		
13	h4	Nxg3	53		
14	f3g3	g4	54		
15	Nh2	Bxd4+	55		
16	Kh1	h5	56		
17	Nb4	Bxb2	57		
18	Nxc6	Pxc6	58		
19	Bxf7+	Kg7	59		
20	Bxe8	Bxa1	60		
21	Qxa1+	Kg8	61		
22	Bf7+	Kh7	62		
23	Qb1+	Kg7	63		
24	Qg6+	Kh8	64		
25	Qh6#		65		
26	Qh6	CK	66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cathri Botha	1	5
BLACK	Caylen Kleynhans	0	

1	e4	e5	41		
2	Rg1-f3	Rb8-e4	42		
3	Lf1-c4	Lg8-c5	43		
4	c2-c3	d7-d6	44		
5	d2-d4	exd4	45		
6	c3xd4	Lc5-b6	46		
7	O-O	Rg8-f8	47		
8	Rb1-c3	O-O	48		
9	Lc1-g5	h7-h6	49		
10	Lg5-h4	Tf8-e8	50		
11	Rc3-d3	g7-g5	51		
12	Lh4-g3	Rf8-e8	52		
13	h2-h4	Re3xg3	53		
14	f2xg3	g5-g4	54		
15	Rf3-h2	Lb7xd4	55		
16	Kg1-h1	h6-h5	56		
17	Rd5-b4	Ld4xb2	57		
18	Rb4xc6	b7xc6	58		
19	Lc4xf7	Kg8-g7	59		
20	Lf7xe8	Lb2xa1	60		
21	Pd1xg1	Kg7-g8	61		
22	Lc4f7	Kg8-h7	62		
23	Da1-b1	Rh7-g7	63		
24	Pb1-g1	Kg7-h8	64		
25	Dd8-h4		65		
26			66		
27		CK	67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Alyssa Bolton</u>	<u>1</u>	<u>5</u>
BLACK	<u>Karah Gouws</u>	<u>0</u>	

1	<u>e4</u>	<u>d6</u>	41	<u>R-e7</u>	<u>Qa1+</u>
2	<u>Nf3</u>	<u>Nf6</u>	42	<u>Kg2</u>	<u>Qh8</u>
3	<u>Nc3</u>	<u>g6</u>	43	<u>Qf2</u>	<u>g3</u>
4	<u>Bc4</u>	<u>Bg7</u>	44	<u>Qd6</u>	<u>Qf6</u>
5	<u>d3</u>	<u>O-O</u>	45	<u>QxQf6</u>	
6	<u>Be3</u>	<u>Bg4</u>	46		
7	<u>O-O</u>	<u>c6</u>	47		
8	<u>h3</u>	<u>BxNf3</u>	48		
9	<u>QxBf3</u>	<u>Nbd7</u>	49		
10	<u>d4</u>	<u>b5</u>	50		
11	<u>Bb3</u>	<u>Nb6</u>	51		
12	<u>e5</u>	<u>xe5</u>	52		
13	<u>xe5</u>	<u>Nfd7</u>	53		
14	<u>Qxc6</u>	<u>b4</u>	54		
15	<u>Na4</u>	<u>Bxe5</u>	55		
16	<u>Ra1</u>	<u>NxNa4</u>	56		
17	<u>BxNa4</u>	<u>Qa5</u>	57		
18	<u>RxNd7</u>	<u>Bxb2</u>	58		
19	<u>Rxe7</u>	<u>Rac8</u>	59		
20	<u>Qb5</u>	<u>Qd8</u>	60		
21	<u>Rxg7</u>	<u>Bf6</u>	61		
22	<u>Qxb4</u>	<u>Rb8</u>	62		
23	<u>Qa5</u>	<u>Qd6</u>	63		
24	<u>Bc5</u>	<u>Qeb</u>	64		
25	<u>BxRf8</u>	<u>Rxbf8</u>	65		
26	<u>Bb3</u>	<u>Qe8</u>	66		
27	<u>C4</u>	<u>Bd8</u>	67		
28	<u>Qa4</u>	<u>Qe5</u>	68		
29	<u>Qb5</u>	<u>Qf4</u>	69		
30	<u>C5</u>	<u>Bc7</u>	70		
31	<u>g3</u>	<u>Qe5</u>	71		
32	<u>Qc4</u>	<u>Qe8</u>	72		
33	<u>RxBc7</u>	<u>h5</u>	73		
34	<u>C6</u>	<u>Kg7</u>	74		
35	<u>Rb7</u>	<u>Qc8</u>	75		
36	<u>Rxf7</u>	<u>Rxf7</u>	76		
37	<u>QxRf7</u>	<u>Kh6</u>	77		
38	<u>C7</u>	<u>Qh8</u>	78		
39	<u>Qc4</u>	<u>Qc8</u>	79		
40	<u>Re1</u>	<u>Qh8</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Alyssa Bolton</u>	<u>1</u>	<u>5</u>
BLACK	<u>Karah Gouws</u>	<u>0</u>	

1	<u>e4</u>	<u>d6</u>	41	<u>R-e7</u>	<u>Q-a1</u>
2	<u>N-f3</u>	<u>N-f6</u>	42	<u>K-g2</u>	<u>Q-h8</u>
3	<u>N-c3</u>	<u>G6</u>	43	<u>Q-f4</u>	<u>Q5</u>
4	<u>B-c4</u>	<u>B-g7</u>	44	<u>Q-d6</u>	<u>Q-f6</u>
5	<u>D3</u>	<u>O-O</u>	45	<u>QxQ</u>	
6	<u>B-e3</u>	<u>B-g4</u>	46		
7	<u>O-O</u>	<u>C6</u>	47		
8	<u>H3</u>	<u>BxN</u>	48		
9	<u>QxB</u>	<u>N-d7</u>	49		
10	<u>D4</u>	<u>B5</u>	50		
11	<u>B-b3</u>	<u>N-b6</u>	51		
12	<u>e5</u>	<u>PXP</u>	52		
13	<u>PXP</u>	<u>N-d7</u>	53		
14	<u>Qxc6</u>	<u>B4</u>	54		
15	<u>N-a4</u>	<u>Bxe5</u>	55		
16	<u>Ra-d1</u>	<u>NxN</u>	56		
17	<u>BxN</u>	<u>Q-a5</u>	57		
18	<u>RxN</u>	<u>Bxb2</u>	58		
19	<u>Rxe7</u>	<u>Rc8</u>	59		
20	<u>Q-b5</u>	<u>Q-d8</u>	60		
21	<u>Rxg7</u>	<u>B-f6</u>	61		
22	<u>QxB4</u>	<u>K-b8</u>	62		
23	<u>Q-a5</u>	<u>Q-d6</u>	63		
24	<u>B-c5</u>	<u>Q-e6</u>	64		
25	<u>BxR</u>	<u>RxB</u>	65		
26	<u>B-b3</u>	<u>Q-e8</u>	66		
27	<u>C4</u>	<u>B-d8</u>	67		
28	<u>Q-a4</u>	<u>Q-e5</u>	68		
29	<u>Q-b5</u>	<u>Q-f4</u>	69		
30	<u>C5</u>	<u>B-c7</u>	70		
31	<u>G3</u>	<u>Q-e5</u>	71		
32	<u>Q-C4</u>	<u>Q-e8</u>	72		
33	<u>RxB</u>	<u>h5</u>	73		
34	<u>C6</u>	<u>K-G7</u>	74		
35	<u>R-b7</u>	<u>Q-C8</u>	75		
36	<u>Rxf7</u>	<u>RxR</u>	76		
37	<u>QxR</u>	<u>K-h6</u>	77		
38	<u>C7</u>	<u>Q-h8</u>	78		
39	<u>Q-C4</u>	<u>Q-C8</u>	79		
40	<u>R-C1</u>	<u>Q-h8</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 1b

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melaney	1	5
BLACK	Elona Wagner	0	

1	e4	eb	41	QxRe8	Kc7
2	Nc3	Ne7	42	Rc1	kb7
3	d4	d5	43	Qc8	Kb6
4	e5	b6	44	Rb1	Qb5
5	Nf3	c5	45	Qb8	Ka5
6	Nb5	Ng8	46	QxQb5	
7	Be3	Ne6	47		
8	Be2	Bd7	48		
9	Ndb	BxNdb	49		
10	xBd6	Bc8	50		
11	xc5	xc5	51		
12	Bxc5	Qa5	52		
13	b4	Nxb5	53		
14	BxNb4	QxBb4	54		
15	Nd2	Qxd6	55		
16	o-o	Nf6	56		
17	Bb5+	Bd7	57		
18	Bd3	o-o	58		
19	Nf3	Res	59		
20	c3	e5	60		
21	Ng5	e4	61		
22	Be2	b5	62		
23	Bc4	Rc8	63		
24	Bxd5	NxBd5	64		
25	Qxb5	Bb6	65		
26	Nxe4	Qe5	66		
27	Ng6	Nxc3	67		
28	Qb7+	Kf8	68		
29	NxBb7	xNe6	69		
30	Qb8	Kf7	70		
31	Qb5	g6	71		
32	Qb7	Kf6	72		
33	Qa7	Ne2	73		
34	Kb1	Rc1	74		
35	Qe3	RxRf1	75		
36	RxRf1	Qc4	76		
37	Qf3	Ke7	77		
38	Re1	Qxaz	78		
39	QxNe2	Qa5	79		
40	Qxeb	Kd8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 1b

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melaney van Greunen	1	5
BLACK	Elona Wagner	0	

1	e4	e6	41	Dxg8	Dd8
2	Rc3	Re7	42	Dxg8	Te7
3	d4	d5	43	Tc1	Kb2
4	e5	b6	44	Dc7	Kb6
5	Rf3	c5	45	Tb1	Dd5
6	b5	Rg8	46	Dd8	Kc5
7	Le3	Rc6	47	Dxb5+	
8	Le2	Ld7	48		
9	Rd6+	Lxrd6	49		
10	esxld6	Lc8	50		
11	exd5		51		
12	d4x5	b6xc5	52		
13	Lxc5	Dd5+	53		
14	b4	Rxb4	54		
15	LxRb4	Dxb4+	55		
16	Rd2	Dxd6	56		
17	o-o	Rf6	57		
18	Lb5	Ld7	58		
19	Ld3	o-o	59		
20	Rf3	fTe8	60		
21	c3	e5	61		
22	Rg4	e4	62		
23	Lh5	LxLe2	63		
24	Lc4	gTe8	64		
25	Txxd5	SRxd4	65		
26	Dxb5	Le6	66		
27	Rxe4	Df4	67		
28	Rg5	Rxc3	68		
29	Dh7+	Kf8	69		
30	Rxa5	f7xae	70		
31	Dh8+	Kf7	71		
32	Dh5	g6	72		
33	Dh7	Kf6	73		
34	Dxg7	Re2	74		
35	Kh1	Tc1	75		
36	Dfe3	Txf1+	76		
37	Txf1	Dc4	77		
38	Df3	Ke7	78		
39	Te1	Dxg1	79		
40	Dxe1	Dd5	80		

03-04-2025 (1)

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mila Visser	1	5
BLACK	Luandi vanderLinde Wageningen	0	

1	c4	g6	41		
2	Rf3	Lg7	42		
3	Lc4	jd6	43		
4	o-o	Rf6	44		
5	d3	o-o	45		
6	Lg5	cg	46		
7	es	Rhs	47		
8	xxd6	Dxd6	48		
9	Te1	Lxb2	49		
10	Lxe7	Dd7	50		
11	Lxf8	Kxf8	51		
12	Res	Dd4	52		
13	Df3	Ad-f6	53		
14	Rd3	Lxa1	54		
15	Rb3	Dc3	55		
16	Txa1	Dxe5	56		
17	d4	Dg5	57		
18	Te1	fs	58		
19	Dc2	Ld7	59		
20	Des	Rf4	60		
21	Dhg#	11	61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/g TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mila Visser	1	5
BLACK	Luandi	0	

1	eu	qb	41		
2	Nf3	Bg7	42		
3	Bc4	db	43		
4	O-O	Nf6	44		
5	d3	Es o-o	45		
6	Bg5	Cb	46		
7	es	Ng5	47		
8	xdb	Gxd6	48		
9	Re1	Bxb2	49		
10	Bxe7	Qd7	50		
11	Bxf8	Kxf8	51		
12	Ne5	Qd4	52		
13	GF3	fb	53		
14	Nd2	Bxc1	54		
15	Nb3	QC3	55		
16	Rxa1	Gxe5	56		
17	d4	Qa5	57		
18	Re1	fs	58		
19	Ge2	Bd7	59		
20	Qe5	Nf4	60		
21	Gf3		61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 Girls TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Avery Gorp	0	(5)
BLACK	Mika van der Westerhuizen	1	

1	R4	Pb	41	Ra9	Kc2
2	d4	d5	42	Rxa6	KxKd3
3	Nc3	Nf6	43	Rx4	Kxc3
4	e5	Nd7	44	Rab	c4
5	Nf3	c5	45	Ra3+	Cxd4
6	Be3	c4	46	Rab+	Ke3
7	Be2	Be7	47	Ra3+	Ke4
8	Qd2	h6	48	Rab+	Kxe4
9	h4	Nc6	49	Rxf4	Kxf4
10	b3	ch	50	Kf1	Rcb
11	ab	b6	51	Kf2	d4
12	Bb5	Na5	52	g3	Kg4
13	Na4	ab	53	Kg2	h4
14	BxNd7	BxBl	54	Kf2	hdt
15	0-0	BxNa6	55	Qc2	d3
16	Rxb6	Bxh4	56	Kf1	c3
17	NxSh4	QxNh4	57	Qa2	d3
18	b4	Nc4	58	Cxa3	Qd1-Qd1.
19	Qc3	Nxb3	59	Qe3	Qb3
20	Qcb+	Ke3	60	Kf1	Rab
21	Qc7+	Ke5	61	Ke2	ParT
22	f2xh3	Qd8	62	Qd4	Qd1
23	Qcb+	Ke7	63		
24	Qb7+	Qd7	64		
25	Qxd7+	Kxd7	65		
26	Rxf7	Kc6	66		
27	Rxa7	Kb5	67		
28	Ra1	Kxb4	68		
29	Rb1+	Kc3	69		
30	Rc7+	Kd2	70		
31	Rb3	a5	71		
32	c4	a4	72		
33	Ra3	h5	73		
34	cd	Rhb	74		
35	Kf2	ed	75		
36	Rc3	Rf8	76		
37	Ra1	b5	77		
38	Rd3+	Kc2	78		
39	Rc3+	Kb2	79		
40	Rc5	b4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Avery	0	5
BLACK	Mika	1	

1	e4	eb	41	Ra4	Kc2
2	d4	d5	42	Rxa4	Kxd3
3	Nc3	Nf6	43	Rxb4	Kxe3
4	e5	Nd7	44	Ra4	Rf4
5	Nf3	c5	45	Ra3+	Kxd4
6	Be3	c4	46	Ra4+	Ke3
7	Be2	Be7	47	Ra3+	Ke4
8	Qd2	h6	48	Ra4+	Kxe4
9	h4	Nc6	49	Rxf4	Kxf4
10	b3	xb3	50	Kf1	Rcb
11	axb3	b6	51	Ke2	d4
12	Bb5	Na5	52	g3+	Kg4
13	Ng4	ab	53	Kg2	h4
14	Bxd7+	Bxd7	54	Kf2	xg3+
15	0-0	Bxa4	55	Kg2	d3
16	Rxa4	Bxh4	56	Kf1	Kf5
17	Nxh4	Qxh4	57	Kg2	d2
18	b4	Nc4	58	Kxg3	Qd1
19	Qc3	Nxe3	59	Kf2	Qb3
20	Qcb+	Ke7	60	Kf1	Rab
21	Qc7+	Ke9	61	Ke2	Ra3+
22	xe3	Qd8	62	Kf1	Qb3
23	Qcb+	Ke7	63	XX	
24	Qb7+	Qd7	64		
25	Qxd7+	Kxd7	65		
26	Rxf7+	Kc6	66		
27	Rxg7	Kb5	67		
28	Ra1	Kxb4	68		
29	Rb1+	Kc3	69		
30	Rc7+	Kd2	70		
31	Rb3	a5	71		
32	c4	a4	72		
33	Rb3	h5	73		
34	xd5	Rhb	74		
35	Kf2	xd5	75		
36	Rc-c3	Rf8+	76		
37	Kg1	b5	77		
38	Rd3+	Ke2	78		
39	Ra-c3+	Kb2	79		
40	Rc5	b4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe Monare	1/2	5
BLACK	Hope Peters	1/2	

1	e4	g6	41	Rd1-g1	Qd6-g5
2	Ng1-f3	Qd7-d6	42	Qd3-d1	Rd2-f4
3	Qd2-d4	Nc3-f6	43	Qd1-h5	Rf4-f2
4	Nf1-c3	Bg7-g7	44	Qh5xh6	Qd5-g4
5	Bf1-e4	O-O	45	Qh6-g5	Kd6-h7
6	O-O	h7-h6	46	Qd5-e4	Kb7-g6
7	Rf1-e1	Nb3-c6	47	Qe7-dxh7	Qd3-c4
8	Qd2-a4	Nc6-a5	48	Qd5-h7	Nd3-h7
9	Bc4-a2	Bc4-d7	49	Qd5-e5	Nh2-f3
10	Qe4-f5	Nf6-h7	50	Qe5-h5	Nf3-h7
11	Qe5-e6	h7xh6	51		
12	Ba2xh6	Qf7xh6	52		
13	Rf1xh6	Qd3-f3	53		
14	Rf6-e1	Rf3-f7	54		
15	Nc3-d5	Rd3-c6	55		
16	Qd1-d3	Nf7-f3	56		
17	Bc1-d2	Pc7-c6	57		
18	Nd5-f4	Rd7-f6	58		
19	Bd2xh5	Rf6xf4	59		
20	Qd3-b3	Qe7-e6	60		
21	Qh3xb7	Rc4-b3	61		
22	Qb7xh7	Rf4-f7	62		
23	Qd7-a6	Rb3xb2	63		
24	Bd5-c3	Rd2xc2	64		
25	Bd6-d3	Rc2xc3	65		
26	Qd3xc3	Pc6-c5	66		
27	Qc3-c4	Pc5xd4	67		
28	Nf3xd4	Rd7-f4	68		
29	Rd1-d1	Qd6-d5	69		
30	Qd4-b3	Bd7xd4	70		
31	Qb3xd5	Rd4xf2	71		
32	Rf1-h1	Bf2xe1	72		
33	h1xe1	Qe3xa4	73		
34	Qd5-d4	Qd4-b4	74		
35	Rf1-d1	Qb4-c4	75		
36	Kh1-g1	Qc4-c5	76		
37	Kg1-h1	Bc3-c2	77		
38	h2-h3	Qc2-f2	78		
39	Qd4-d6	Qf2-g3	79		
40	Qd6-d5	Rf4-f2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 14 girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe Monare	1/2	5
BLACK	Hope Peters	1/2	

1	e4	g6	41	Rg1	g5
2	Nf3	db	42	Qd1	Rf4
3	d4	Nf6	43	Qh5	Rf2
4	Nc3	Bg7	44	Qxh6	g4
5	Bc4	O-O	45	Qgs+	Kn7
6	O-O	nb	46	Qe7+	Kg3
7	Rfe1	Ncb	47	Qgs+	Kn8
8	a4	Nas	48	Qhst	Nh7
9	Ba2	Bd7	49	Qe8+	Nf8
10	es	Nh7	50	Qhst	Nh7
11	e6	Bxe6	51		
12	Bxe6	Pxe6	52	draw	
13	Rxe6	Qe8	53		
14	Re1	Rf7	54		
15	Nas	Rac2	55		
16	Qd3	Nf2	56		
17	Bd2	c6	57		
18	Nf4	Rfb	58		
19	Bxa5	Rxf4	59		
20	Qb3	eb	60		
21	Qxb7	Rb2	61		
22	Qxa7	Rf7	62		
23	Qab	Rxb2	63		
24	Bc3	Rxc2	64		
25	Qd3	Rxc3	65		
26	Qxc3	c5	66		
27	Qc4	Cxc4	67		
28	Nxd4	Rf4	68		
29	Rd1	ds	69		
30	Qb3	Bd4	70		
31	Qxd4	Bxf2+	71		
32	Kh1	Bxe1	72		
33	Rxe1	Qxg4	73		
34	Qd8	Qb4	74		
35	Rd1	Qc4	75		
36	Kg1	Qc5+	76		
37	Kh1	Qc2	77		
38	h3	Qf2	78		
39	Qab	Qg3	79		
40	Qd8	Rf2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 14 G..... TABLE NR. 20.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alet	1/2	5
BLACK	Tessa Snell	1/2	

1	e4	e5	41		
2	Bc4	Nf6	42		
3	Nc3	Bc5	43		
4	Nf3	Nc6	44		
5	d3	g6	45		
6	O-O	h6	46		
7	h3	d6	47		
8	Nd5	Bc6	48		
9	Bd2	b5	49		
10	Bb3	g5	50		
11	a4	b4	51		
12	c3	bxc3	52		
13	Bxc3	Nd4	53		
14	Bc4	c6	54		
15	NxNf6	Qxf6	55		
16			56		
17	Qd4	Qd4	57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls..... TABLE NR. 20.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alet	1/2	5
BLACK	Tessa Snell	1/2	

1	e4	e5	41		
2	Bc4	Nf6 Nc6	42		
3	Bc5 Nc3	Nf5 Bc5	43		
4	Nf3	Nf6	44		
5	d3	g6	45		
6	O-O	h6	46		
7	h3	d6	47		
8	Nd5	Bc6	48		
9	Bd2	b5	49		
10	Bb3	g5	50		
11	a4	b4	51		
12	c3	bxc3	52		
13	Bxc3	Nd4	53		
14	Bc4	c6	54		
15	NxNf6	Qxf6	55		
16	O-O-Draw	Accept	56		
17			57		
18	Qd4	Qd4	58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Swazi	1	5
BLACK	Monica	0	

1	e4	e6	41		
2	d4	Nc6	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	Nc3	db	44		
5	Bd3	ab	45		
6	Be3	b5	46		
7	O-O	g6	47		
8	Ng5	Bh6	48		
9	Nh3	Bxe3	49		
10	xe3	Rb8	50		
11	a4	xa4	51		
12	Rxa4	Ra8	52		
13	Qf3	Rb8	53		
14	e5	Nd5	54		
15	Qf7	Qd7	55		
16	Qf7		56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Swazi	1	5
BLACK	Monica	0	

1	e4	e6	41		
2	d4	Nc6	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	Nc3	db	44		
5	Bd3	ab	45		
6	Be3	b5	46		
7	O-O	g6	47		
8	Ng5	Bh6	48		
9	Nh3	Bxe3	49		
10	f2xe3	Rb7	50		
11	a4	va4	51		
12	Rxa4	Ra8	52		
13	Qf3	b8	53		
14	Nd5	Qxf7	54		
15	Qf7	Qd7	55		
16	Qf7		56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		